BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 359/TB-MDC-QTTB

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2013.

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ Dự toán chi tiêu năm 2013 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị,

Nhà trường gửi kèm theo thông báo này bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất. dụng cụ nhỏ năm 2013 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau :

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng QT-TB thực hiện việc mua sắm.

2. Việc mua sắm trên thực hiện trước ngày 31/10/2013.

Các đơn vị có ý kiến, đề nghị liên hệ lãnh đạo phòng QT-TB để giải quyết.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Phạm Đức Thiên

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu QT-TB

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HOÁ CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ
CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2013 - 2014
(Kèm theo thông báo số 957 ngày 22/ 8/2013)

Stt	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	Bộ môn Tự động hóa	10,000,000
2	PTN xây dựng	Bộ môn Xây dựng Công trình Ngầm	20,000,000
3	PTN vật lý	Bộ môn Vật lý	10,000,000
4	PTN triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	8,000,000
5	PTN & xưởng thực tập Hệ thống điện	Bộ môn Điện khí hóa	15,000,000
6	PTN máy & thiết bị Mỏ	Bộ môn Máy và Thiết bị Mỏ	5,000,000
7	PTN & xưởng thực hành kỹ thuật Điện-điện tử	Bộ môn Kỹ thuật điện - Điện tử	15,000,000
8	PTN địa chất thủy văn	Bộ môn Địa chất thủy văn	10,000,000
9	PTN Hóa học	Bộ môn Hóa	60,000,000
10	PTN Cơ học vật liệu và công trình	Bộ môn Sức bền vật liệu	25,000,000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	Bộ môn Tuyển khoáng	20,000,000
12	PTN Công nghệ địa chính	Bộ môn Địa chính	8,000,000
13	PTN Địa vật lý	Bộ môn Địa vật lý	15,000,000
14	PTN Địa chất học	Bộ môn Địa chất	20,000,000
15	PTN Khai thác hầm lò	Bộ môn Khai thác Hầm lò	3,500,000
16	PTN Khoáng sản	Bộ môn Khoáng sản	6,500,000
17	PTN Khoáng thạch	Bộ môn Khoáng Thạch	10,000,000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng Cơ Khí	20,000,000
19	PTN Khoan khai thác	Bộ môn Khoan Khai thác	10,000,000
20	PTN địa kỹ thuật công trình	Bộ môn Địa chất công trình	30,000,000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí	9,000,000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy Trắc địa	40,000,000
23	PTN Lọc hóa dầu	Bộ môn Lọc hóa dầu	50,000,000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	Bộ môn Địa sinh thái & CNMT	30,000,000
25	Bộ môn giáo dục thể chất	Bộ môn Giáo dục thể chất	60,000,000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 699/ MĐC-QTTB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2014.

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ Dự toán chi tiêu năm 2014 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị,

Nhà trường gửi kèm theo thông báo này bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ của các phòng thí nghiệm phục vụ công tác đào tạo năm học 2014 - 2015 và đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau :

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng QT-TB thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 11/8/2014 đến hết 10/10/2014. Sau ngày 10/10/2014 phòng QT-TB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm 2014- 2015.

Mọi ý kiến và triển khai thực hiện xin liên hệ lãnh đạo phòng QT-TB (gặp Đ/C Huỳnh Thanh Tùng).

Trân trọng cảm ơn./.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

Phạm Đức Thiên

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu QTTB.

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2014-2015

(Kèm theo thông báo số 699/TB-MĐC-QTTB ngày 25/4 /2014)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	10.000.000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	20.000.000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	10.000.000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	8.000.000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	15.000.000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	7.000.000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	20.000.000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	10.000.000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	60.000.000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25.000.000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	20.000.000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	8.000.000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	15.000.000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	20.000.000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	5.000.000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	6.500.000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	10.000.000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	20.000.000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	10.000.000
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	30.000.000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	9.000.000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	40.000.000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	50.000.000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trương	BM Địa sinh thái và CNMT	30.000.000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	60.000.000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 134TB-MĐC-QTTB

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2015

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ Dự toán chi tiêu năm 2015 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị,

Nhà trường gửi kèm theo thông báo này bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ năm học 2015 - 2016 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 09/8/2015 đến hết 21/10/2015. Sau ngày 21/10/2015 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm 2015.

Các đơn vị có thắc mắc ý kiến, đề nghị liên hệ lãnh đạo phòng QTTB.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: QTTB, HCTH

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Phạm Đức Thiên

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2015-2016

(Kèm theo thông báo số 734/TB-MĐC-QTTB ngày 11 / 6 /2015)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	15.000.000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	20.000.000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	10.000.000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	15.000.000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	15.000.000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	7.000.000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	20.000.000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	12.000.000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	60.000.000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25.000.000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	35.000.000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	10.000.000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	10.000.000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	20.000.000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	10.000.000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	10.000.000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	10.000.000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	20.000.000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	10.000.000
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	35.000.000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	25.000.000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	70.000.000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	60.000.000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	30.00.000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	60.000.000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	30.000.000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 168/MĐC-QTTB

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ thông báo số 140/MĐC-TV ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phân bổ kinh phí hoạt động;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị,

Nhà trường gửi kèm theo thông báo này bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ thí nghiệm năm học 2016 - 2017 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị quản lý PTN thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 15/8/2016 đến hết ngày 31/10/2016. Sau ngày 31/10/2016 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm học 2016 - 2017.

Các đơn vị có ý kiến thắc mắc, đề nghị liên hệ và làm việc trực tiếp với phòng Quản trị - Thiết bị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, QTTB (Tùng).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Phạm Đức Thiên

SAO Y BẢN CHÍNH
Số:...../MDC ngày.....tháng.....năm 20.....
TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2016 - 2017

(Kèm theo thông báo số 168/MĐC-QTTB ngày 20 / 5 /2016)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	20.000.000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	25.000.000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	10.000.000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	20.000.000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	20.000.000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	10.000.000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	20.000.000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	20.000.000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	80.000.000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25.000.000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	40.000.000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	30.000.000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	20.000.000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	30.000.000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	15.000.000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	25.000.000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	25.000.000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	25.000.000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	15.000.000
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	40.000.000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	30.000.000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	75.000.000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	75.000.000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	35000000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	65.000.000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	40.000.000
27	PTN Kỹ thuật Môi trường	Khoa Môi trường	15.000.000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 328 /TB-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ thông báo số 21/MĐC ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phân bổ kinh phí hoạt động;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị;

Căn cứ tình hình theo dõi hoạt động của các PTN trong toàn Trường của phòng Quản trị - Thiết bị;

Căn cứ đề xuất của phòng Quản trị - Thiết bị,

Nhà trường gửi thông báo này kèm theo bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ thí nghiệm năm học 2017 - 2018 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị quản lý PTN thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 15/8/2017 đến hết ngày 31/10/2017. Sau ngày 31/10/2017 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm học 2017 - 2018.

Mọi ý kiến của các đơn vị, đề nghị liên hệ và làm việc trực tiếp với phòng Quản trị - Thiết bị.

Trân trọng.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số:...../MDC ngày.....tháng.....năm 20.....
TL HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

Nơi nhận:
- Như kính gửi (để thực hiện);
- HUMG iOFFICE;
- Lưu: HCTH, QTTB(06).

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Lê Hải An

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo thông báo số 328/TB-MĐC ngày 30/5/2017)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	35,000,000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	35,000,000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	15,000,000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	20,000,000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	30,000,000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	15,000,000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	40,000,000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	20,000,000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	90,000,000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25,000,000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	40,000,000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	30,000,000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	20,000,000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	30,000,000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	15,000,000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	25,000,000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	25,000,000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	30,000,000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	20,000,000

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	45,000,000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	40,000,000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	85,000,000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	75,000,000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	45,000,000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	70,000,000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	45,000,000
27	PTN Kỹ thuật Môi trường	Khoa Môi trường	15,000,000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134TB-MĐC-QTTB	*Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2015*

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ Dự toán chi tiêu năm 2015 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị,

Nhà trường gửi kèm theo thông báo này bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ năm học 2015 - 2016 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 09/8/2015 đến hết 21/10/2015. Sau ngày 21/10/2015 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm 2015.

Các đơn vị có thắc mắc ý kiến, đề nghị liên hệ lãnh đạo phòng QTTB.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: QTTB, HCTH

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Phạm Đức Thiên

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2015-2016

(Kèm theo thông báo số 734/TB-MĐC-QTTB ngày 11 / 6 /2015)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	15.000.000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	20.000.000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	10.000.000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	15.000.000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	15.000.000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	7.000.000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	20.000.000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	12.000.000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	60.000.000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25.000.000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	35.000.000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	10.000.000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	10.000.000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	20.000.000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	10.000.000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	10.000.000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	10.000.000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	20.000.000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	10.000.000
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	35.000.000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	25.000.000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	70.000.000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	60.000.000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	30.00.000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	60.000.000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	30.000.000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 168/MĐC-QTTB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ thông báo số 140/MĐC-TV ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phân bổ kinh phí hoạt động;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị,

Nhà trường gửi kèm theo thông báo này bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ thí nghiệm năm học 2016 - 2017 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị quản lý PTN thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 15/8/2016 đến hết ngày 31/10/2016. Sau ngày 31/10/2016 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm học 2016 - 2017.

Các đơn vị có ý kiến thắc mắc, đề nghị liên hệ và làm việc trực tiếp với phòng Quản trị - Thiết bị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, QTTB (Tùng).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

Phạm Đức Thiên

SAO Y BẢN CHÍNH
Số:...../MDC ngày.....tháng.....năm 20.....
TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2016 - 2017

(Kèm theo thông báo số 168/MĐC-QTTB ngày 20 / 5 /2016)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	20.000.000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	25.000.000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	10.000.000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	20.000.000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	20.000.000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	10.000.000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	20.000.000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	20.000.000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	80.000.000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25.000.000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	40.000.000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	30.000.000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	20.000.000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	30.000.000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	15.000.000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	25.000.000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	25.000.000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	25.000.000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	15.000.000
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	40.000.000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	30.000.000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	75.000.000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	75.000.000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	35000000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	65.000.000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	40.000.000
27	PTN Kỹ thuật Môi trường	Khoa Môi trường	15.000.000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 328 /TB-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2017

THÔNG BÁO

Về việc mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ phòng thí nghiệm

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Căn cứ thông báo số 21/MĐC ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc phân bổ kinh phí hoạt động;

Căn cứ nhu cầu mua vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ hướng dẫn thí nghiệm, thực tập, thực hành của các đơn vị;

Căn cứ tình hình theo dõi hoạt động của các PTN trong toàn Trường của phòng Quản trị - Thiết bị;

Căn cứ đề xuất của phòng Quản trị - Thiết bị,

Nhà trường gửi thông báo này kèm theo bảng kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ nhỏ phục vụ thí nghiệm năm học 2017 - 2018 cho các phòng thí nghiệm và đề nghị các đơn vị quản lý PTN thực hiện một số nội dung sau:

1. Theo kinh phí được duyệt, đơn vị lập danh mục vật tư, hóa chất, dụng cụ, kết hợp cùng phòng Quản trị - Thiết bị thực hiện việc mua sắm.

2. Việc thực hiện mua sắm trên bắt đầu từ ngày 15/8/2017 đến hết ngày 31/10/2017. Sau ngày 31/10/2017 phòng QTTB sẽ không giải quyết các nhu cầu mua sắm vật tư, hóa chất và dụng cụ thí nghiệm của năm học 2017 - 2018.

Mọi ý kiến của các đơn vị, đề nghị liên hệ và làm việc trực tiếp với phòng Quản trị - Thiết bị.

Trân trọng.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số:...../MDC ngày.....tháng.....năm 20.....
TL HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

Nơi nhận:
- Như kính gửi (để thực hiện);
- HUMG iOFFICE;
- Lưu: HCTH, QTTB(06).

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Lê Hải An

KINH PHÍ MUA SẮM VẬT TƯ, HÓA CHẤT, DỤNG CỤ THÍ NGHIỆM NHỎ CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo thông báo số 328/TB-MĐC ngày 30/5/2017)

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
1	PTN Tự động hóa	BM Tự động hóa	35,000,000
2	PTN Xây dựng	BM Xây dựng Công trình ngầm	35,000,000
3	PTN Vật lý	BM Vật lý	15,000,000
4	PTN Triển khai Công nghệ thăm dò & phân tích trọng sa	BM Tìm kiếm thăm dò	20,000,000
5	PTN & Xưởng thực tập hệ thống điện	BM Điện khí hóa	30,000,000
6	PTN Máy và thiết bị Mỏ	BM Máy và thiết bị Mỏ	15,000,000
7	PTN & Xưởng Thực thực hành kỹ thuật Điện - Điện tử	BM Kỹ thuật điện - điện tử	40,000,000
8	PTN Địa chất thủy văn	BM Địa chất thủy văn	20,000,000
9	PTN Hóa học	BM Hóa	90,000,000
10	PTN Cơ vật liệu công trình	BM Sức bền vật liệu	25,000,000
11	PTN Tuyển khoáng và Môi trường	BM Tuyển khoáng	40,000,000
12	PTN Công nghệ địa chính	BM Địa chính	30,000,000
13	BM Địa vật lý	BM Địa vật lý	20,000,000
14	PTN Địa chất học	BM Địa chất	30,000,000
15	PTN Khai thác hầm lò	BM khai thác Hầm lò	15,000,000
16	PTN Khoáng sản	BM Khoáng sản	25,000,000
17	PTN Khoáng thạch	BM Khoáng thạch	25,000,000
18	Xưởng cơ khí	Xưởng cơ khí	30,000,000
19	PTN Khoan khai thác	BM Khoan khai thác	20,000,000

STT	Phòng thí nghiệm	Đơn vị quản lý	Số tiền duyệt mua
20	PTN Địa kỹ thuật công trình	BM Địa chất công trình	45,000,000
21	PTN Kỹ thuật cơ khí - Thủy lực	BM Kỹ thuật cơ khí	40,000,000
22	Tổ máy trắc địa	Tổ máy trắc địa	85,000,000
23	PTN Lọc hóa dầu	BM Lọc hóa dầu	75,000,000
24	PTN Địa sinh thái - Môi trường	BM Địa sinh thái và CNMT	45,000,000
25	BM Giáo dục thể chất	BM Giáo dục thể chất	70,000,000
26	PTN Địa Tin học	Khoa CNTT	45,000,000
27	PTN Kỹ thuật Môi trường	Khoa Môi trường	15,000,000

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42 /MĐC-QTTB V/v kế hoạch mua sắm, sửa chữa năm 2018.	*Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018*

Kính gửi: Các đơn vị trong toàn Trường.

Để có kế hoạch thực hiện việc mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị, dụng cụ văn phòng và nhà cửa phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của các đơn vị trong toàn Trường năm 2018, Nhà trường đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

- Trưởng các đơn vị tổ chức kiểm tra, rà soát về tình trạng trang thiết bị đã được trang bị, trên cơ sở đó căn cứ nhu cầu cần thiết về trang thiết bị của đơn vị mình để lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa cho năm 2018 (có mẫu kèm theo).

- Các đơn vị nộp danh mục nhu cầu mua sắm và sửa chữa theo biểu mẫu về phòng Quản trị - Thiết bị (gặp đồng chí Hương), đồng thời gửi file mềm về địa chỉ quantrithietbi@humg.edu.vn trước ngày 30/01/2018 để Nhà trường kịp thời lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HUMG iOFFICE;
- BGH (để b/cáo);
- Lưu: HCTH, QTTB(03).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

TS Phạm Đức Thiên

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/MĐC-QTTB V/v kế hoạch mua sắm, sửa chữa năm 2019.	*Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

Kính gửi: Các đơn vị trong toàn Trường.

Để có kế hoạch thực hiện việc mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị, dụng cụ văn phòng và nhà cửa phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của các đơn vị trong toàn Trường năm 2019, Nhà trường đề nghị các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

- Trưởng các đơn vị tổ chức kiểm tra, rà soát về tình trạng trang thiết bị đã được trang bị, trên cơ sở đó căn cứ nhu cầu cần thiết về trang thiết bị của đơn vị mình để lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa cho năm 2019 (theo mẫu kèm theo).

- Các đơn vị nộp danh mục nhu cầu mua sắm và sửa chữa theo biểu mẫu về Nhà trường qua phòng Quản trị - Thiết bị (đồng chí Hương), đồng thời gửi file mềm về địa chỉ quantrithietbi@humg.edu.vn trước ngày 21/01/2019 để Nhà trường kịp thời lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- HUMG iOFFICE;
- Các PHT (để p/h chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, QTTB(03).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải